

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày 21-8-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phúc

Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K' Dem - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 29/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/HSST-QĐ ngày 03/8/2018 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: Phạm Văn H; Sinh năm 1990 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 271 thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Phạm Thị Q (đã chết); vợ: Vi Thị E và có 01 con; tiền án: Ngày 18/9/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 109/2008/HSPT. Ngày 22/4/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 43/2011/HSPT; tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 03/4/2018. Có mặt tại phiên tòa.

2) Họ và tên: Võ Anh T; Sinh năm 1991 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 56 thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hảo C; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/12/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, hiện đã chấp hành xong hình phạt và đương nhiên được xóa án tích; bị tạm giam từ ngày 03/4/2018. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Văn H; sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 272 thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn T và Phạm Văn H đều là người nghiện ma túy, có quen biết với nhau từ trước. Sáng ngày 03/4/2018 T liên hệ với một người tên Q ở L (Không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua ma túy với số tiền là 3.000.000đ. Q đồng ý bán ma túy cho T và hẹn T xuống L để lấy ma túy. T đón xe khách từ Đt xuống L. Trên đường đi Phạm Văn H liên lạc với T, hỏi T mua ma túy để sử dụng. T đồng ý bán ma túy cho H và hẹn sẽ liên lạc lại với H sau. Đến chiều cùng ngày, sau khi gặp Q và mua ma túy của Q xong, T chia ma túy thành 02 gói, 01 gói để bán cho H và 01 gói để bản thân sử dụng rồi liên lạc với H xuống L để lấy ma túy và đón T về. Theo yêu cầu của T, H sử dụng xe mô tô biển số 49T8-2488 của Phạm Văn H chạy từ nhà ở thôn T, xã Đ xuống khu vực xã L và gặp T ở đoạn đường Quốc lộ 20 trước nghĩa trang liệt sỹ rồi chở T về. Trên đường đi, T và H ghé vào quán nước bên đường để uống nước, tại đây T đưa cho H 01 gói ma túy và nói giá là 2.200.000đ. H đồng ý với giá tiền mà T đưa ra và cầm gói ma túy mà T đưa bỏ vào túi quần bên phải H đang mặc trên người. Sau đó, T và H nhìn thấy có một số đối tượng nghiện khác đi qua nên H tiếp tục chở T đi về. Trên đường về, H nói với T khi nào về sẽ trả tiền và được T đồng ý. Đến khu vực cây xăng thuộc tổ dân phố 3, thị trấn D thì cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang khi T và H đang tàng trữ ma túy trong người, bên trong 02 gói có chất ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ:

- 01 gói nylon bên trong có dạng tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của Võ Văn T đang mặc trên người. Tang vật thu giữ được niêm phong trong phong bì đánh số 01.

- 01 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần bên phải, phía trước của Phạm Văn H đang mặc trên người. Tang vật thu giữ được niêm phong trong phong bì đánh số 02.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có 01 sim đang hoạt động của Võ Văn T được niêm phong đánh số 03.

- 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu xanh đen có 02 sim đang hoạt động của Phạm Văn H đã được niêm phong đánh số thứ tự 04.

- 01 xe mô tô biển số 49T8-2488 của anh Phạm Văn H, ngày 03/4/2018 H sử dụng để đi mua ma túy và bị bắt, H không biết và cũng không liên quan gì đến việc

tàng trữ trái phép chất ma túy của H. Ngày 18/6/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã trả lại cho anh Phạm Văn H là chủ sở hữu.

Ngày 04/4/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng giám định chất ma túy thu giữ của T và H có phải là ma túy hay không, loại ma túy gì, trọng lượng bao nhiêu? Ngày 05/4/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số 593/GĐ-PC54 kết luận:

Phong bì 01: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,7303g loại Methamphetamine.

Phong bì 02: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1677g loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 4,8980g loại Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy trên Võ Anh T mua từ tên Q. T đã bán cho H có khối lượng ma túy là 2,1677g loại Methamphetamine, khối lượng ma túy còn lại 2,7303g loại Methamphetamine T cất giữ trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc trên người.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn H và Võ Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H và T theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại bản cáo trạng số 24/Ctr-VKS ngày 28/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Võ Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo Phạm Văn H từ 06 – 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo Võ Anh T từ 02 – 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất chất ma túy”. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại gì về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Võ Văn T và Phạm Văn H đều là người nghiện ma túy, có quen biết với nhau từ trước. Sáng ngày 03/4/2018 T liên hệ với một người tên Q ở L (Không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua ma túy với số tiền là 3.000.000đ. Q đồng ý bán ma túy cho T và hẹn T xuống L để lấy ma túy. T đón xe khách từ Đ xuống L. Trên đường đi Phạm Văn H liên lạc với T, hỏi T mua ma túy để sử dụng. T đồng ý bán ma túy cho H và hẹn sẽ liên lạc lại với H sau. Đến chiều cùng ngày, sau khi gặp Q và mua ma túy của Q xong, T chia ma túy thành 02 gói, 01 gói để bán cho H và 01 gói để bản thân sử dụng rồi liên lạc với H xuống L để lấy ma túy và đón T về. Theo yêu cầu của T, H sử dụng xe mô tô biển số 49T8-2488 của Phạm Văn H chạy từ nhà ở thôn T, xã Đ xuống khu vực xã L và gặp T ở đoạn đường Quốc lộ 20 trước nghĩa trang liệt sỹ rồi chờ T về. Trên đường đi, T và H ghé vào quán nước bên đường để uống nước, tại đây T đưa cho H 01 gói ma túy và nói giá là 2.200.000đ. H đồng ý với giá tiền mà T đưa ra và cầm gói ma túy mà T đưa bỏ vào túi quần bên phải H đang mặc trên người. Trên đường về, H nói với T khi nào về sẽ trả tiền và được T đồng ý. Đến khu vực cây xăng thuộc tổ dân phố 3, thị trấn D thì cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang khi T và H đang tàng trữ ma túy trong người, bên trong 02 gói có chất ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại kết luận giám định số 593/GĐ-PC54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Phong bì 01 (Thu giữ trong người bị cáo Tú): Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,7303g loại Methamphetamine.

- Phong bì 02 (Thu giữ trong người bị cáo Hưng): Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,1677g loại Methamphetamine.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Võ Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện Di Linh đã truy tố.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm

đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trị an tại địa phương, gieo rắc hiểm họa cho xã hội, là căn nguyên và mầm mống phát sinh cho các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo H trước đây đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung; về nhân thân bị cáo T, trước đây đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy, việc xét xử đối với các bị cáo phải thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng chuyển cơ quan Thi hành án gồm:

- 01 phong bì số 593/2018 và 01 phong bì số 593/2018 đã được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Tuấn Anh, Võ Như Thuận, Đỗ Quốc Khánh, dòng chữ “Võ Anh T – SN 1991; HKTT: Thôn Đ, Đ, D ; Phạm Văn H – 1990 – HKTT: Thôn T, Đ, D; QĐTC: 70 ngày 04/4/2018, hoàn mẫu pb1: m= 2,1570g; pb2: m= 1,3567g gói và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Phong bì đánh số thứ tự 01 và 02. Xét ma túy là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có 01 sim đang hoạt động của Võ Anh T được niêm phong đánh số 03 và 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu xanh đen có 02 sim đang hoạt động của Phạm Văn H đã được niêm phong đánh số thứ tự 04. Xét vật chứng này là phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và bị cáo Võ Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Anh T 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 593/2018 và 01 phong bì số 593/2018 đã được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Tuấn Anh, Võ Như Thuận, Đỗ Quốc Khánh, dòng chữ “Võ Anh T – SN 1991; HKTT: Thôn Đ, Đ, D; Phạm Văn H – 1990 – HKTT: Thôn T, Đ, D; QĐTC: 70 ngày 04/4/2018, hoàn mẫu pb1: m= 2,1570g; pb2: m= 1,3567g gói và có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, phong bì đánh số thứ tự 01 và 02.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có 01 sim đang hoạt động của Võ Văn T được niêm phong đánh số 03 và 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu xanh đen có 02 sim đang hoạt động của Phạm Văn H đã được niêm phong đánh số thứ tự 04.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H và bị cáo Võ Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đới Văn Học